

Bản án số: **99/2026/HS-ST**
Ngày 28 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Việt Hào – Phó Bí thư đoàn thanh niên xã Cam Lộ

+ Bà Hồ Thị Hải Thanh- Hiệu trưởng trường tiểu học Cam Lộ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 -Quảng Trị tham gia phiên
tòa:** Bà Phạm Hoàng Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 15 tháng 11 năm 2008 tại tỉnh Quảng Trị (khi phạm tội bị cáo 16 tuổi 03 tháng); nơi cư trú: khu phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không có; con ông Nguyễn Á, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Hoàng D, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

+ Ngày 30/10/2024, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 01/11/2024 về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

+ Ngày 30/6/2025, bị Phòng C1 Công an tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

+ Ngày 19/9/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 07/11/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý gây thương tích”. Ngày 27/3/2026, bị Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố bổ sung về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/3/2026 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* bà Nguyễn Thị Hoàng D (mẹ của bị cáo), sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Lê Thị Diệu H - Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* anh Hồ Tất N, sinh ngày 05/9/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt. Người đại diện hợp pháp: ông Hồ Tất P (bố của anh N), sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm công tác xã hội:* bà Nguyễn Thúy N1 - Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Trẻ em, Phòng Văn hoá - Xã hội phường Đ, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Phan Ngọc L, sinh ngày 23/7/2006; nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lương Hoài Q, sinh ngày 13/01/2009 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; người đại diện hợp pháp: ông Lương Hoài S, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Lê Nguyễn T1, sinh ngày 17/7/2010; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt. Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Trương Long B, sinh ngày 08/10/2009; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt. Người đại diện hợp pháp: bà Lê Thị Ái Q1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Trần Bảo H2, sinh ngày 02/9/2009; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: ông Trần Quang D1; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Trần Văn M, sinh ngày 25/01/2010; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: ông Trần Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đăng H3, sinh ngày 31/10/2010; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: ông Trần Quốc K, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố F, phường N, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S1, sinh ngày 30/01/2010; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Văn H4, nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Thái Duy B1, sinh ngày 26/10/2008; nơi cư trú: thôn H, xã H, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị Kiều N2, sinh năm: 1981; nơi cư trú thôn H, xã H, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Hồ Trọng P1, sinh ngày 13/01/2009; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: bà Hồ Thị L1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Thái Xuân T2, sinh ngày 05/11/2008; nơi cư trú: thôn H, xã H, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: bà Huỳnh Thị Thanh T3, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn H, xã H, tỉnh Quảng Trị, đều vắng mặt.

+ Anh Hoàng Quang Q2, sinh ngày 07/10/2007; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường N, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

+ Anh Lương Phan Minh T4, sinh ngày 04/4/2007; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S2, sinh ngày 20/6/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Lê Nhật A, sinh ngày 26/6/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Hồ Tất N3, sinh ngày 06/6/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Ngọc Minh H5, sinh ngày 25/11/2006; nơi cư trú: thôn H, xã H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Lương Việt H6, sinh ngày 08/6/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/02/2025, Lê Nguyễn T1, Lương Hoài Q và Hoàng Quang Q2 đang đi đá bóng cùng nhau thì được Lương Phan Minh T4 thông báo nhóm của Hồ Tất N đang ở đập Ngăn Mặn và do có mâu thuẫn từ trước nên cả 04 người thống nhất đi đánh nhóm N. Lê Nguyễn T1 rủ thêm Trương Long B và Nguyễn Anh T cùng đi, T rủ thêm Phan Ngọc L cùng đi. L điều khiển xe mô tô đến đón T cùng đi qua nhà Q, khi đi T mang theo 01 con dao tự chuẩn bị trước đó. Khi đến nhà Q thì Lê Nguyễn T1, Trương Long B đã có mặt, Q vào nhà lấy thêm 02 con dao và 01 cây rựa rồi cả 05 người đến ngã ba nhà hàng Á1 (thuộc khu phố T, phường Đ) để tập hợp. Đến nơi một lúc thì Lương Phan Minh T4 chở theo Quyền đến. Khi tập hợp đủ 07 người, Q trực tiếp cầm 01 con dao, đưa cho Lê Nguyễn T1 01 con dao, đưa cho L2 Phan Minh T4 01 cây rựa, còn T cầm theo 01 con dao đã chuẩn bị từ trước, rồi cả nhóm 07 người đi trên 03 xe mô tô tìm nhóm N để đánh. Khi đến khu vực ngã ba đường B, Khu phố A (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) thì gặp nhóm của Hồ Tất N, T bước xuống xe sử dụng 01 con dao dài 55cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, kích thước 39cm x 03cm, cán dao quấn băng keo đen, kích thước

16cm x 03cm (là con dao T tự chuẩn bị và đem theo từ trước) chém trúng vào vùng lưng phía dưới bả vai phải của Hồ Tất N, gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%.

Kết luận giám định số 25/KLTTCT-TTPY ngày 18/3/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q đối với thương tật của Hồ Tất N, xác định: Vùng lưng trên diện xương bả vai phải có vết thương rộng và sâu đến tận xương bả vai, cắt vào vỏ xương mặt sau, bờ mép sắc gọn; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%; Tổn thương trên phù hợp với vật có cạnh sắc gây nên.

Kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 24/04/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật gửi giám định là “kiếm” thuộc phụ lục 3: “Danh mục vũ khí thô sơ” của Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 thì con dao trên được xác định là vũ khí quân dụng.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Anh T đối với Hồ Tất N: bị hại đã rút đơn yêu cầu khởi tố, nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến cơ quan có thẩm quyền để xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh T đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của anh Hồ Tất N. Hiện anh Hồ Tất N không yêu cầu bồi thường và có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án đối với hành vi này.

Cáo trạng số: 65/CT-VKSQTI-P1 ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 đến 11 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 con dao mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho Hồ Tất N và 02 con dao thu giữ của Lương Hoài Q; trả lại cho anh Phan Ngọc L 01 xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 74C1-501.28.

- Về án phí: bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: cơ bản thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên về các tình tiết của vụ án. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vì trong vụ án, bị cáo không phải là người khởi xướng, chủ mưu. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo không được thuận lợi trong việc giáo dục bị cáo, bố mẹ ly thân, bị cáo ở với mẹ, nhưng mẹ bị cáo không có thời gian chăm sóc, giáo dục. Sau khi gây thương tích, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho anh Hồ Tất N, anh N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 – 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: ngày 17/02/2025, do có mâu thuẫn từ trước với nhóm của Hồ Tất N, Nguyễn Anh T đã cùng 06 người khác tụ tập, chuẩn bị hung khí để đi đánh nhóm của Hồ Tất N. Khi 02 nhóm gặp nhau, bị cáo T là người chuẩn bị 01 con dao dài 55cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, kích thước 39cm x 03cm, mang theo người và trực tiếp sử dụng để chém trúng vào người Hồ Tất N, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%. Tại Kết luận giám định của Phòng C1 Công an tỉnh Q xác định con dao trên là vũ khí quân dụng. Trên cơ sở lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Hồ Tất N, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã cấu thành tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Điều luật có khung hình phạt từ 01 năm đến 07 năm tù. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Hồ Tất N; anh Hồ Tất N và đại diện hợp pháp của anh N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo khi phạm tội 16 tuổi, 03 tháng nên áp dụng các quy định của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 để xem xét cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo là người chưa thành niên nhưng đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính, hiện đang bị truy tố về các tội phạm có tính chất nghiêm trọng. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại

khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên, nhưng cũng cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để lên mức án phù hợp cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về các vấn đề khác của vụ án:

[6.1] Về hành vi cố ý gây thương tích: do bị hại Hồ Tất N có đơn yêu cầu không khởi tố, nên theo quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của bị cáo mà đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6.2] Đối với Lương Hoài Q, Lê Nguyễn T1, Hoàng Quang Q2, Trương Long B, Phan Ngọc L, Lương Phan Minh T4: tuy có tham gia tụ tập cùng nhóm nhưng không trực tiếp thực hiện hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, anh Hồ Tất N không yêu cầu khởi tố hành vi cố ý gây thương tích nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra đã thu giữ 01 con dao dài 55cm của bị cáo là vật chứng của vụ án; thu giữ 02 con dao của Lương Hoài Q, Hội đồng xét xử xét thấy các con dao có giá trị sử dụng không lớn nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 74C1-501.28 do anh Phan Ngọc L sử dụng để chở bị cáo đi thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy đây là phương tiện thuộc sở hữu hợp pháp của anh L, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho anh Phan Ngọc L theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; Điều 115 và khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên 2024; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T: **06 (S3)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 con dao được đựng trong 01 thùng giấy carton, bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng C1 Công an tỉnh Q cùng chữ viết, chữ ký ghi họ tên của những người niêm phong.

+ Trả lại cho anh Phan Ngọc L: 01 xe mô tô biển kiểm soát 74C1-501.28, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu sơn đỏ-đen, số máy: JK14E0037215, số khung: RLHJK1400NZ023747, dung tích xi lanh: 124,8cm³, xe đã qua sử dụng; 01 chìa khoá của xe 74C1-501.28; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74 000726.

(Các vật chứng có tại Phòng THADS Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2026)

4. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo và NĐDHP;
- Người bào chữa;
- VKSND KV 5;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý